

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TT QUAN HỆ DOANH NGHIỆP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2018



BÁO CÁO TỔNG HỢP

Phiếu khảo sát HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp năm học 2017-2018
(tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017)

- Căn cứ kế hoạch số 819 ngày 16 tháng 8 năm 2017 về việc khảo sát việc làm học sinh sinh viên sau khi tốt nghiệp của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm quan hệ doanh nghiệp;
- Căn cứ phiếu khảo sát do sinh viên năm học 2017-2018 đã tốt nghiệp ra trường cung cấp, nay Trung tâm Quan hệ Doanh nghiệp tổng hợp và báo cáo Ban giám hiệu, như sau:

I. Tổng hợp phiếu khảo sát khóa 13 Cao đẳng:

Nội dung khảo sát	Số sinh viên trả lời khảo sát	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Số lượng sinh viên có việc làm	437	91,8	
Sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo	383	80,5	
Sinh viên có việc làm trái ngành nghề được đào tạo	54	11,3	
Sinh viên chưa có việc làm	39	8,2	
TỔNG SỐ	476	100	

II. Tổng hợp phiếu khảo sát khóa 14 Trung cấp chuyên nghiệp:

Nội dung khảo sát	Số sinh viên trả lời khảo sát	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Số lượng sinh viên có việc làm	44	89,8	
Sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo	38	77,6	
Sinh viên có việc làm trái ngành nghề được đào tạo	6	12,2	
Sinh viên chưa có việc làm	5	10,2	
TỔNG SỐ	49	100,0	

III. Tổng hợp phiếu khảo sát cả năm (13CĐ+14TCCN):

Nội dung khảo sát	Số sinh viên trả lời khảo sát	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Số lượng sinh viên có việc làm	481	91,6	

Sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo	421	80,2	
Sinh viên có việc làm trái ngành nghề được đào tạo	60	11,4	
Sinh viên chưa có việc làm	44	8,4	
TỔNG SỐ	525	100,0	

**P. HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM**

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- P. Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên (để biết);
- P. Tuyển sinh - Đào tạo (để biết);
- Lưu: TTQHDN


Đinh Văn Đệ

Loại đào tạo	Số sinh viên (tính theo đầu vào)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Số lượng sinh viên có việc làm	481	91,6	
Sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo	421	80,2	
Sinh viên có việc làm trái ngành nghề được đào tạo	60	11,4	
Sinh viên chưa có việc làm	44	8,4	
TỔNG SỐ	525	100	

Loại đào tạo	Số sinh viên (tính theo đầu vào)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Số lượng sinh viên có việc làm	481	91,6	
Sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo	421	80,2	
Sinh viên có việc làm trái ngành nghề được đào tạo	60	11,4	
Sinh viên chưa có việc làm	44	8,4	
TỔNG SỐ	525	100	

Loại đào tạo	Số sinh viên (tính theo đầu vào)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Số lượng sinh viên có việc làm	481	91,6	